

DANH SÁCH THI CHUẨN ĐẦU RA ANH VĂN - TIN HỌC HỆ TRUNG CẤP
NGÀY 06/12/2020 - CƠ SỞ CỬ CHI

Số TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Cơ sở	Ca/Phòng thi Anh văn	Ca/Phòng thi Tin học	Ghi chú
1	1832410010	Trần Hồng An	01YS11B1	22/01/1993	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
2	1193360042	Nguyễn Thùy An	01DD12C1	21/04/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
3	1193240051	Nguyễn Thị Trường An	01DD12B1	12/08/1980	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
4	1832410493	Nguyễn Thị Thu Ân	01SP11A1	01/04/1987	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	
5	1193360014	Trác Xuân Hùng Anh	01TM12C1	02/05/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
6	1193360058	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	01TM12C1	10/04/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
7	1833610116	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01DS11D1	28/01/2000	Củ Chi	07h30-P.301	-	
8	1833620175	Trần Châu Bảo	02TM11C1	16/04/2003	Củ Chi	07h30-P.301	-	
9	1193240072	Lê Huỳnh Kim Chi	01YS12A1	08/08/2001	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
10	10K0703	Trần Thị Kim Chương			Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
11	117030020	Vũ Mạnh Cường	01DS10C1	04/09/2001	Củ Chi	07h30-P.301	-	
12	1832410126	Lê Thị Bé Diễm	01DS11A1	24/03/2000	Củ Chi	07h30-P.301	-	
13	1832410072	Lê Thị Ngọc Diễm	01YS11A1	07/10/1990	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
14	1193240104	Nguyễn Thị Diệp	01KT12B1	01/03/2001	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	
15	1193360151	Bạch Thị Mỹ Diệu	01KT12C1	29/03/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
16	1833610255	Nguyễn Giang Bích Du	01DD11C1	17/07/2002	Củ Chi	07h30-P.301	-	
17	1193180002	Hoàng Dũng	01YS12B1	14/08/1989	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
18	1832410424	Nguyễn Hữu Dương	01YS11A1	20/09/2000	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
19	1193360024	Hồ Khánh Duy	01DD12C1	02/04/2004	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	
20	112310700	Nguyễn Thị Gấn			Củ Chi	-	07h30-P.Lab	
21	1193240082	Nguyễn Thị Giang	01DD12A1	08/02/1995	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
22	1832410071	Nguyễn Thị Ngân Hà	01SP11B1	15/09/1998	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
23	1831810258	Trần Thị Thu Hà	01SP11B1	15/10/1985	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
24	11310638	Lê Như Hà			Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
25	216020010	Huỳnh Thị Hằng	01DS11A1	10/11/1997	Củ Chi	07h30-P.301	08h45-P.Lab	
26	1832410194	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	01SP11A1	23/11/2000	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
27	1832410485	Võ Thị Hồng Hạnh	01SP11A1	07/08/2000	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
28	1193360071	Nguyễn Trung Hậu	01TM12C1	23/05/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
29	1193240064	Lê Thị Hiền	01DD12A1	28/10/1996	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
30	1193240049	Phạm Ngọc Hiếu	01KT12B1	18/03/1999	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
31	1193240099	Trần Thị Tuyết Hồng	01KT12B1	12/02/1994	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
32	1193240060	Nguyễn Ngọc Hương	01YS12B1	26/03/2000	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	

Số TT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Cơ sở	Ca/Phòng thi Anh văn	Ca/Phòng thi Tin học	Ghi chú
33	117030064	Đỗ Thế	Huy	01DS10C1	19/07/1995	Củ Chi	-	07h30-P.Lab	
34	1193360115	Huỳnh Nhật	Huy	01TM12C1	25/12/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
35	12310592	Trần Thị Thủy	Huyền			Củ Chi	-	07h30-P.Lab	
36	1832410005	Nguyễn Hoàng Lê	Kha	01YS11A1	20/09/1996	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
37	117030044	Nguyễn Duy	Khánh	01YS10D1	11/04/2000	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
38	1193360021	Nguyễn Đăng	Khoa	01KT12C1	27/10/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
39	1193360040	Nguyễn Trọng	Khôi	01TM12C1	08/06/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
40	1193360067	Nguyễn Tuấn	Khôi	01YS12C1	27/02/2001	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
41	116030004	Huỳnh Minh	Khôi			Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
42	1193360049	Nguyễn Thoại	Kim	01DD12C1	13/07/2004	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
43	1193360120	Nguyễn Thị Anh	Kỳ	01DD12C1	27/09/2002	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
44	1193360045	Nguyễn Lý Hồng	Lạc	01TM12C1	07/11/2002	Củ Chi	07h30-P.301	-	
45	1193360125	Bùi Vô Nhật	Lam	01DD12D1	13/12/2003	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
46	1193180020	Trần Hoàng	Liêm	01DD12B1	31/08/1995	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	
47	113320039	Lê Thị Mỹ	Linh			Củ Chi	07h30-P.301	-	
48	1193240014	Nguyễn Thành	Long	01DD12B1	27/01/1995	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
49	1833610049	Nguyễn Hoàng	Long	01TW11C1	18/07/2003	Củ Chi	07h30-P.301	-	
50	2193240054	Thạch Phương	Mai	01YS12A1	06/08/1995	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
51	1193240005	Lý Thị Thanh	Mai	01DS12A1	25/05/1997	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
52	1832410499	Trịnh Hồng Phương	Minh	01YS12A1	06/05/1993	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
53	1193180035	Huỳnh Thị Mỹ	Ngân	01YS12A1	20/04/1987	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
54	1832410368	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	01SP11A1	10/01/2000	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
55	1193240008	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	01KT12A1	16/03/1999	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
56	1193360065	Trương Mẫn	Nghi	01DD12C1	12/03/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
57	1193240029	Nguyễn Hữu	Nghĩa	01DD12A1	27/08/1996	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
58	13320048	Vô Thị Như	Ngọc			Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
59	1832410081	Trịnh Thị Thúy	Ngọc	01SP11A1	27/04/1999	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
60	1833610137	Phạm Xuân	Ngọc	01YS11D1	14/02/1997	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
61	1193360148	Lê Thảo	Nguyên	01DS12C1	18/07/2004	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
62	1193360143	Dương Thị	Nhã	01TM12C1	26/10/2003	Củ Chi	07h30-P.301	-	
63	113320096	Nguyễn Thị	Nhàn			Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
64	1193240142	Châu Thành	Nhân	01YS12A1	25/03/2001	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
65	1193360121	Nguyễn Phan Quang	Nhật	01YS12D1	16/10/1998	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
66	1193360012	Trần Quế	Nhi	01DD12C1	20/01/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
67	1193360034	Trương Thị Uyên	Nhi	01DS12C1	01/03/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	

Số TT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Cơ sở	Ca/Phòng thi Anh văn	Ca/Phòng thi Tin học	Ghi chú
68	1193180019	Nguyễn Lê Ngọc	Nhi	01DD12B1	07/12/1991	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
69	1193240152	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	01KT12B1	06/07/1998	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
70	1193240113	Hà Mộng	Nhi	01KT12B1	06/07/1997	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
71	1193240083	Nguyễn Bội	Nhi	01KT12C1	19/11/2004	Củ Chi	07h30-P.301	08h45-P.Lab	
72	1193240054	Hà Thị Yên	Nhi	01KT12A1	05/05/2001	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
73	1193360114	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	01DS12D1	15/05/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
74	1193240065	Nguyễn Thị	Nhi	01DD12A1	15/06/1996	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
75	117020008	Trần Thị Yên	Nhi			Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
76	1193360028	Trần Nguyệt Yên	Nhi	01DD12C1	12/10/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
77	1193240094	Nguyễn Thanh	Nhiều	01TM12A1	15/11/2000	Củ Chi	07h30-P.301	-	
78	1832410181	Thạch Thị Bé	Nhỏ	01DS11A1	22/07/2000	Củ Chi	07h30-P.301	-	
79	1193360063	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	01DD12C1	12/01/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
80	1193240110	Đặng Phương Hoàng	Nhung	01KT12B1	12/09/1995	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
81	1832410171	Ngô Thị Hồng	Nhung	01YS11A1	20/05/2000	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
82	1832410231	Phạm Thị Ngọc	Oanh	01SP11A1	01/12/1999	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	
83	1193360126	Nguyễn Thị Hữu	Oanh	01KT12D1	17/11/1984	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
84	1193360095	Trần Nguyễn Thành	Phát	01TM12C1	21/05/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
85	1833610048	Lê Trọng	Phát	01TM11C1	18/03/2003	Củ Chi	07h30-P.301	-	
86	1193240102	Huỳnh Tấn	Phát	01KT12B1	16/11/1994	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
87	1193240003	Đặng Minh	Phát	01DS12A1	08/08/1997	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
88	1193360075	Kiều Trần Xuân	Phú	01DS12C1	06/12/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
89	1832410185	Trần Thị Thanh	Phương	01YS11A1	20/01/2000	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
90	1193360122	Nguyễn Phan Nhật	Quang	01YS12D1	16/10/1998	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
91	1193240043	Nguyễn Thị Tú	Quyên	01KT12B1	18/04/1999	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
92	1832410248	Trần Thị Lệ	Quyên	01SP11A1	13/07/1999	Củ Chi	08h45-P.301	10h00-P.Lab	
93	1193240078	Nguyễn Thanh	Sang	01KT12B1	14/01/1994	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
94	1193360059	Nguyễn Tấn	Sang	01TM12C1	02/07/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
95	1193360117	Võ Trường	Son	01DS12C1	16/06/2004	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
96	1832410195	Bạch Văn	Sự	01YS11A1	24/08/1995	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
97	1193240122	Trần Thị Ngọc	Sương	01DS12A1	09/02/2001	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
98	1832410494	Nguyễn Thị Ngọc	Sương	01YS11A1	28/02/1982	Củ Chi	07h30-P.301	-	
99	1193360054	Nguyễn Thành	Tài	01TM12C1	17/04/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
100	1832410271	Phạm Thị Phương	Thắm	01SP11A1	18/10/1999	Củ Chi	08h45-P.301	07h30-P.Lab	
101	1832410048	Lê Thị	Thân	01DS11B1	06/02/1992	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
102	1833610153	Nguyễn Thị May	Thảo	01KT11C1	27/03/2003	Củ Chi	10h00-P.301	08h45-P.Lab	

Số TT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Ngày sinh	Cơ sở	Ca/Phòng thi Anh văn	Ca/Phòng thi Tin học	Ghi chú
103	1193240047	Hứa Thạch	Thảo	01KT12B1	23/06/1998	Củ Chi	07h30-P.301	08h45-P.Lab	
104	1832410448	Lê Thị Thu	Thảo	01SP11B1	20/10/2000	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
105	1193360037	Huỳnh Đăng Ngọc	Thi	01DD12C1	27/11/2004	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
106	1193240146	Nguyễn Thị Ngọc	Tho	01KT12A1	04/10/2001	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
107	1833610232	Nguyễn Hữu	Thọ	01TM11C1	06/07/2002	Củ Chi	07h30-P.301	-	
108	1193240070	Trần Thành	Thủ	01KT12B1	15/03/2000	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
109	114020179	Nguyễn Thị Cẩm	Thư			Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
110	1193240132	Phạm Vũ Xuân	Thương	01DD12A1	01/03/2000	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
111	1193240033	Phạm Thị Thanh	Thương	01KT12B1	24/05/1996	Củ Chi	07h30-P.301	08h45-P.Lab	
112	1193240055	Lê Thị Bích	Thùy	01DS12A1	20/10/2001	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
113	1193360036	Hồ Thị Bích	Thủy	01DD12C1	07/10/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
114	1193360153	Phan Thị Cẩm	Tiên	01DD12B1	10/01/1977	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
115	1833610027	Nguyễn Thanh	Tiên	01DS11D1	10/04/1995	Củ Chi	07h30-P.301	-	
116	1833610303	Nguyễn Trọng	Tình	01YS11D1	11/12/2002	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
117	1832410426	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	01SP11A1	14/12/2000	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
118	1832410451	Nguyễn Thị Thu	Trâm	01SP11A1	14/01/1998	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
119	1193180003	Mai Thị Ngọc	Trâm	01KT12B1	06/09/1996	Củ Chi	07h30-P.301	-	
120	1193240001	Nguyễn Minh	Trí	01YS12B1	13/02/1998	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
121	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trình	01TM12C1	02/12/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
122	1831810231	Nguyễn Thị Xuân	Trình	01SP11A1	08/03/1997	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
123	1193240112	Huỳnh Thị Diễm	Trình	01KT12B1	14/10/1998	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
124	1193240069	Võ Minh	Trọng	01KT12B1	15/05/1998	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
125	1193240155	Phạm Thị	Trúc	01YS12B1	17/08/1980	Củ Chi	07h30-P.301	-	
126	1193240147	Nguyễn Thị Phương	Trúc	01KT12B1	25/10/1999	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
127	117020102	Phạm Khắc	Trực			Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
128	1193360092	Liêu Cẩm	Tú	01TM12C1	21/11/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
129	117020170	Nguyễn Thị Cẩm	Tú		24/05/1999	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
130	1193360026	Phan Lưu Anh	Tuấn	01TM12C1	01/01/2003	Củ Chi	07h30-P.301	-	
131	1193360081	Lê Thị Ánh	Tuyết	01DD12C1	25/05/2004	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
132	1193240135	Đoàn Thị	Vân	01KT12A1	28/04/1990	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
133	1832410309	Long Thị Thu	Viên	01YS11A1	16/10/1997	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
134	115020010	Nguyễn Hoàng	Vũ			Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	
135	1193360098	Nguyễn Văn	Vũ	01TM12C1	21/07/2004	Củ Chi	07h30-P.301	-	
136	116030012	Nguyễn Thảo	Vy			Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
137	1832410450	Nguyễn Hồ Lan	Vy	01SP11A1	20/05/2000	Củ Chi	11h15-P.301	08h45-P.Lab	

Số TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Cơ sở	Ca/Phòng thi Anh văn	Ca/Phòng thi Tin học	Ghi chú
138	1832410379	Đoàn Thị Hoàng Vy	01SP11A1	26/11/2000	Củ Chi	07h30-P.301	08h45-P.Lab	
139	1833610134	Lê Ngọc Như Ý	01DD11C1	15/11/2003	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
140	1832410382	Nguyễn Thị Như Ý	01SP11A1	08/10/1999	Củ Chi	11h15-P.301	10h00-P.Lab	
141	1193360005	Quan Thanh Yến	01KT12C1	25/08/1993	Củ Chi	10h00-P.301	11h15-P.Lab	
142	1203180020	Lê Hải Yến	01KT13B1	27/10/1991	Củ Chi	-	07h30-P.Lab	

Thông tin liên hệ:

Hotline: 0963 2000 15 - Cơ sở Củ chi: 028.37 923 600 - Cơ sở Gò vấp: 028.3984 0821